

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH
Bản án số: 96/2022/HSST
Ngày: 25 - 5 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Định.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trịnh Ngọc Toàn và bà Trần Thị Tuyết

Thư ký phiên tòa: bà PH H1 Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa:
ông: Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đường D** - Sinh ngày: 17/11/1957 tại thành phố Hà Nội; nơi cư trú: tập thể 104 Nghĩa D, phường P, quận Ba Đình, TP.Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: Đại học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đường Tạng (đã chết) và bà: Phạm Thị Sửu (đã chết); có vợ là Biện Hồng Loan, có bốn con, lớn sinh năm 1976, nhỏ sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt theo Lệnh truy nã ngày 10/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

**/ Bị hại:* Anh Nguyễn Mạnh H; sinh năm 1984; Địa chỉ: tổ 02, khu G, phường K, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa

**/ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Thái Thị Lan H1; sinh năm 1976; Trú quán: Chung cư C5, khu phố 5, phường T, thành phố T. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử án vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Như N; sinh năm 1966; Trú quán: Chung cư C5, khu phố 5, phường T, thành phố T. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử án vắng mặt).

3. Anh Giáp Mạnh T; sinh năm 1970; Trú quán: thôn M, xã T, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử án vắng mặt).

**/ Người làm chứng:*

1. Anh Chu Ngọc T; sinh năm 1962, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 10/01/2010, Nguyễn Đường D, đến nhà anh Nguyễn Mạnh H (sinh năm 1984, cư trú tại tổ 8B, khu 1, phường Hà Phong, TP.Hạ Long)

để thuê xe ô tô tự lái. Anh H và D ký hợp đồng cho thuê xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 14N-020 từ ngày 10/01/2010 đến ngày 15/01/2010 với giá thuê 500.000đ (năm trăm nghìn đồng)/ngày. Từ sau khi thuê xe, D có thanh toán cho anh H số tiền thuê xe là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng chẵn). Đến ngày 08/4/2010, D đã bán chiếc xe thuê của anh H cho chị Thái Thị Lan H1, (trú tại số 114B Phố Huế, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội) với giá 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng). Ngày 12/10/2010, anh Nguyễn Như Ngọc (chồng chị H1) đã bán chiếc xe cho Nguyễn Thái Hòa (trú tại khu tập thể nhà máy đèn, phường CH1 Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) với giá 230.000.000đ (hai trăm ba mươi triệu đồng). Đến ngày 11/10/2010, anh Hòa bán lại chiếc xe cho anh Giáp Mạnh Trường (trú tại số 67, đường Hoàng Hoa Thám, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang) với giá 248.000.000đ (hai trăm bốn mươi tám triệu đồng). Ngày 14/10/2010, anh Giáp Mạnh Trường đã giao nộp xe ô tô Toyota Vios, biển kiểm soát 14N-022 cùng giấy tờ xe cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang. Sau khi bán xe, D bỏ trốn Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã ra Quyết định truy nã số 27 ngày 27/12/2010. Đến ngày 10/01/2022, D bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại biên bản định giá tài sản số: 156 ngày 07/12/2010 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long kết luận: 01 (một) xe ô tô Toyota Vios, biển kiểm soát 14N-0202 trị giá 300.000.000đồng (ba trăm triệu đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, bị can Nguyễn Đường D khai nhận phù hợp với nội dung vụ án, ngoài ra D còn khai: Do trước đây, D có vay chị H1 số tiền 546.000.000đồng (năm trăm bốn mươi sáu triệu đồng), khi không có tiền trả cho chị H1, D đã bán xe ô tô thuê của anh H cho chị H1 với giá 150.000.000đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) để trừ một phần khoản nợ. Việc bán xe D không thông báo cho anh H, sau khi bán xe D đã bỏ trốn đi lang thang, làm việc tự do cho đến khi bị bắt.

Bị hại anh Nguyễn Mạnh H có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về nội dung vụ án, anh đã nhận lại xe ô tô và không có yêu cầu gì về bồi thường gì khác.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Thái Thị Lan H1, anh Nguyễn Như N và anh Giáp Mạnh T vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xử án vắng mặt, có lời khai cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo về nội dung vụ án, các anh chị đều khẳng định khi mua bán chiếc xe ô tô trên đều không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nay các anh chị đều không có đề nghị gì về phần bồi thường.

Đối với anh Nguyễn Thái H là người mua lại chiếc xe ô tô Toyota Vios, biển kiểm soát 14N-020 do vợ chồng chị H1 anh Ngọc bán, sau đó anh bán lại cho anh Giáp Mạnh Trường. Sau khi vụ án được phục hồi điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập anh Hòa đến làm việc nhưng không thể xác định được địa chỉ hiện tại của anh Hòa ở đâu nên không lấy được lời khai của anh H, tuy nhiên sau khi vụ án được khởi tố (khởi tố ngày 19/12/2010) Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của anh H, lời khai của anh Hòa phù hợp với lời khai của anh N và anh T, khi mua bán chiếc xe ô tô trên anh không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, anh Hòa không có đề nghị gì về phần bồi thường.

Người làm chứng anh Chu Ngọc T vắng mặt tại phiên tòa có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT- VKSHL ngày 27/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố Nguyễn Đường D về tội: "lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 3 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội: "lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 3 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Đường D từ 06 năm đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/01/2022.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về phần dân sự: Bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

Về vật chứng: Đối với 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 14N-0202 nhãn hiệu TOYOTA, màu ghi, đã qua sử dụng và các giấy tờ xe, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Mạnh H nên cũng không đề cập.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đường D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản số 156/KLĐGTS ngày 07/12/2010 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long, Biên bản bắt người đang bị truy nã, biên bản nhận dạng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 10/01/2010, tại tổ 8B, khu 1, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Nguyễn Đường D thuê 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 14N-020 của anh Nguyễn Mạnh H trị giá 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), sau khi thuê được xe đến ngày 08/4/2010, D lạm dụng sự tin tưởng để bán xe được 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) rồi bỏ trốn đến ngày 10/01/2022 bị bắt theo lệnh truy nã.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đường D đã đủ yếu tố cấu thành tội: "lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 3 Điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định mức hình phạt nặng hơn so với quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự

2015 về tội phạm này. Do vậy, theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì hành vi của bị cáo Nguyễn Đường D phạm vào tội “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo trong vụ án này đã lợi dụng lòng tin của người khác để chiếm đoạt tài sản, điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn nên đã gây khó khăn cho công tác điều tra xử lý tội phạm của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

[5] Về hình phạt: Khi lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhưng dù có xem xét đến đâu thì buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo công ăn việc làm không ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Ngày 29/12/2010 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã trả xe ô tô Toyota Vios, biển kiểm soát 14N-0202 cùng giấy tờ xe cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Mạnh H nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết lại.

[8] Về phần dân sự: anh Nguyễn Mạnh H đã nhận xe và không có yêu cầu gì về bồi thường khác. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Giáp Mạnh Trường, anh Nguyễn Thái Hòa và chị Thái Thị Lan H1 không có yêu cầu gì về bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Nội dung khác:

- Đối với chị Thái Thị Lan H1, anh Nguyễn Như N, anh Nguyễn Thái H và anh Giáp Mạnh T khi mua, bán xe ô tô biển kiểm soát 14N – 020, nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

- Đối với số tiền 150.000.000đồng là tiền D đã bán chiếc xe thuê của anh H cho chị Thái Thị Lan H1, số tiền này bị cáo đã khấu trừ tiền bị cáo nợ chị H1 trước đó, tuy nhiên chị H1 và những người mua lại chiếc xe ô tô trên không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền mua xe, nên không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này để sung ngân sách nhà nước.

[10] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp

dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Đường D phạm tội: "*lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đường D 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/01/2022.

- Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đường D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Hạ Long;
- Cơ quan THAHS TP. Hạ Long;
- Cơ quan Hồ sơ NV cảnh sát Công an TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- VKSND tỉnh + TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Định